

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 23-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Thao;

Ông Hoàng Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm có: Bị cáo, Kiểm sát viên, Thư ký, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thị D, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1960, tại quận H, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thái Đ và con bà Vũ Thị X; chồng: Nông Văn B, sinh năm 1953; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1986; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, Bản án số 50/2012/HSST ngày 20/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 7.000.000đ (bảy triệu đồng) về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, chưa thi hành xong; nhân thân: Có 01 tiền án; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 25 phút ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại khu H, thị trấn H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, lực lượng Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Phạm Thị D đang đi từ nhà ra cổng có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Kiểm tra, thu giữ của Phạm Thị D 01 mảnh giấy vệ sinh bên trong có 02 gói giấy có dòng kẻ đều chứa chất bột màu trắng để trong lòng bàn tay; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu bạc, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 869929055244***, số IMEI 2: 869929055244***, gấn sim số 0332.690.*** và 0382.924.***; số tiền 1.523.000 đồng (một triệu năm trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Thị D, không phát hiện, thu giữ gì thêm. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thị D, thu giữ trong kệ làm bằng nhựa, có chân kê làm bằng sắt dùng để đặt đồ trong phòng bếp 01 túi nylon trong suốt có mép bấm, bên trong chứa 06 gói giấy màu trắng có dòng kẻ đều có chất bột màu trắng. Tiến hành kiểm tra quầy bán bánh mì của Phạm Thị D tại khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhưng không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Tại bản Kết luận giám định số 103/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy (thu giữ trong lòng bàn tay Phạm Thị D) gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,043 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng đựng trong 06 gói giấy (thu giữ tại nơi ở của Phạm Thị D) gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,141 gam (đã trừ bì).

Tại bản Kết luận giám định số 154/KL-KTHS ngày 04/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 1.523.000 đồng được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Thị D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ ngày 20 tháng 12 năm 2022, bị cáo đi xe ô tô khách lên chợ Đ, thành phố L để mua đồ dùng cá nhân. Sau khi mua đồ xong, bị cáo còn 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) nên nảy sinh ý định tìm mua ma túy về bán cho người nghiện để kiếm lời. Bị cáo nhờ một người nam giới không quen biết, làm nghề lái xe mô tô chở khách ở chợ Đ mua hộ 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroine, người này đồng ý rồi đi xe mô tô đi đâu đó khoảng 20 phút sau quay lại thì đưa cho bị cáo 01 túi nylon trong suốt có mép bấm, bên trong có 08 gói giấy chứa ma túy Heroine, bị cáo đưa cho người này 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) rồi đón xe ô tô khách về nhà và cất túi nylon đựng 08 gói ma túy vào trong kệ ở bếp của gia đình.

Sáng ngày 21 tháng 12 năm 2022, bị cáo Phạm Thị D bán bánh mì ở vỉa hè đường Đ, đoạn chợ Đ1 thuộc khu T, thị trấn Đ, đến khoảng 11 giờ cùng ngày có một người nam giới khoảng 30-35 tuổi, mặc áo phao màu đen (không biết tên, địa chỉ cụ thể) đi bộ đến ăn sáng và bảo bị cáo làm cho hai chiếc bánh mì để ăn tại chỗ, trong lúc đang ăn, người nam giới hỏi mua 02 gói ma túy và đưa cho bị cáo 220.000 đồng (hai trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó hai mươi nghìn tiền bánh mì và hai trăm nghìn tiền mua ma túy. Bị cáo nhận tiền, cất vào túi áo phía trước đang mặc rồi đi bộ về nhà, đến chỗ cất giấu ma túy lấy từ túi nilon chứa ma túy ra 02 gói ma túy, sau đó cất túi nilon chứa 06 gói ma túy còn lại vào vị trí cũ. Bị cáo bọc mảnh giấy vệ sinh ra bên ngoài 02 gói ma túy rồi cầm trong lòng bàn tay phải đi bộ ra nơi bán bánh mì đưa cho người nam giới, khi bị cáo đi ra khỏi cổng nhà thì bị lực lượng Công an huyện Chi Lăng kiểm tra, thu giữ tang vật.

Cáo trạng số: 18/CT-VKSCL ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Thị D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị D đã khai rõ toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã khai tại Cơ quan điều tra, cụ thể bị cáo mua 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) ma túy, được 08 gói nhỏ về mục đích để bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, không có mục đích sử dụng vì bản thân bị cáo và các thành viên trong gia đình không sử dụng ma túy. Trưa ngày 21 tháng 12 năm 2022, bị cáo đã nhận của một người thanh niên không quen biết đến ăn bánh mì 200.000 đồng để bán cho 02 gói ma túy, trên đường đem ma túy đi bán thì bị bắt quả tang. Bị cáo không quen biết, không có thông tin về người thanh niên mua ma túy, khi bị cáo về nhà lấy ma túy, người thanh niên đó ngồi đợi ở quán bán bánh mì, sau đó đi đâu thì bị cáo không biết. Đối với 08 gói ma túy Heroine bị thu giữ có nguồn gốc bị cáo một mình nhờ một người đàn ông không quen biết ở chợ Đ, thành phố L mua hộ, không ai biết việc này ngoài bị cáo và người đàn ông đó nhưng bị cáo không quen biết và không có thông tin của họ. Đối với số tiền bị cáo bị thu giữ khi bị bắt ở cổng nhà, có 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là do người thanh niên ăn bánh mì đưa cho để mua ma túy nhưng chưa đưa được ma túy cho người đó thì đã bị bắt quả tang và không ai biết việc này vì khi thỏa thuận mua bán trái phép chất ma túy, không có ai khác ở đó. Đối với những vật chứng bị thu giữ, bị cáo yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị D từ

03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong dán kín trong 02 phong bì.

- Trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu bạc, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 869929055244***, số IMEI 2: 869929055244***, gắn sim số 0332.690.*** và 0382.924.*** và số tiền 1.523.000 đồng (một triệu năm trăm hai mươi ba nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội và không chứng minh được do phạm tội mà có.

Phản tranh luận: Bị cáo Phạm Thị D không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản kiểm tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trưa ngày 21 tháng 12 năm 2022, Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn khám xét, thu giữ của bị cáo Phạm Thị D: 02 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,043 gam trong lòng bàn tay và 06 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,141 gam trong bếp của gia đình. Căn cứ vào lời khai của bị cáo là mục đích mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm tiền, bị cáo không có mục đích sử dụng vì không phải là người sử dụng ma túy, lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, xác minh và quá trình tranh tụng tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định bị cáo Phạm Thị D mua 08 gói ma túy về nhằm bán cho người khác.

[3] Hành vi của bị cáo Phạm Thị D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Phạm Thị D là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận nên bị cáo coi thường pháp luật mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Từ nhận định tại các đoạn [2, 3] của Bản án, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Thị D là người có nhân thân xấu vì có 01 tiền án như đã nêu tại phần đầu của Bản án. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị kết án tại Bản án số: 50/2012/HSST ngày 20/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Phạm Thị D, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo Phạm Thị D ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo Phạm Thị D vì không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng.

[7] Về nguồn gốc số ma túy và người thanh niên đưa 200.000 đồng để mua ma túy của bị cáo: Chỉ căn cứ vào lời khai duy nhất của bị cáo nên không đủ cơ sở để kết luận bị cáo mua ma túy bị thu giữ của một người đàn ông tại chợ Đ, thành phố L và người thanh niên đến ăn bánh mì mua ma túy của bị cáo vào buổi trưa ngày 21/12/2022. Do đó, không đủ thông tin để điều tra, xử lý đối với hai người đàn ông theo lời khai của bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với toàn bộ số ma túy Heroine còn lại sau giám định, cùng toàn bộ vỏ bao, vỏ giấy được niêm phong trong 02 phong bì thư là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu bạc, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 869929055244***, số IMEI 2: 869929055244***, gắn sim số 0332.690.*** và 0382.924.*** không sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy; số tiền 1.523.000 đồng (một triệu năm trăm hai mươi ba nghìn đồng) do không chứng minh được là tiền bán ma túy mà có và không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Phạm Thị D.

[9] Cáo trạng số 18/CT-VKSCL ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phạm Thị D theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại

phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị D là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là người cao tuổi (trên 60 tuổi), thuộc trường hợp được miễn án phí nhưng do bị tạm giam, không hiểu về thủ tục nên không viết đơn xin miễn án phí nhưng tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận cho bị cáo miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thị D được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thị D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 21 tháng 12 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì thư số “01” (cũ) bên trong có 01 (một) gói giấy đựng ma túy Heroine và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ); phong bì thư số “03” (cũ), bên trong có 01 (một) gói giấy đựng ma túy Heroine cùng toàn bộ các vỏ bao gói (cũ) gồm 01 (một) vỏ túi nilon và 06 (sáu) vỏ gói giấy.

3.2. Trả lại bị cáo Phạm Thị D 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu bạc, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 869929055244***, số IMEI 2: 869929055244***, găng sim số 0332.690.*** và 0382.924.*** và số tiền 1.523.000 đồng (một triệu năm trăm hai mươi ba nghìn đồng).

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 09 tháng 3 năm 2023).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thị D có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang